

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Hiện tại, Bệnh viện đa khoa Đông Anh chúng tôi đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Kiểm định an toàn trang thiết bị y tế năm 2023, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Đông Anh – Tổ 1, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, TP.Hà Nội
- Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Bùi Quang Toàn – Kỹ sư phòng VT-TBYT.
 - Số điện thoại: 0888010892
 - Địa chỉ Email: tokythuatbvdka@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Quý công ty nộp bảng báo giá trực tiếp tại Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Bệnh viện đa khoa Đông Anh. Địa chỉ: Tổ 1, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, TP.Hà Nội.
 - Gửi bản scan báo giá có dấu đỏ (trong hoặc ngoài giờ hành chính) qua địa chỉ email: tokythuatbvdka@gmail.com, hoặc qua đường Văn thư của Bệnh viện.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 02/11/2023 đến trước 17h ngày 11/11/2023.
Các báo giá nhận được sau thời gian trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 11/11/2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục dịch vụ như sau:

STT	Danh mục	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
1	Van an toàn	Thực hiện kiểm định an toàn, hiệu chuẩn thiết bị	16	Chiếc	Bệnh viện đa khoa Đông Anh	
2	Bình chứa khí nén	Thực hiện kiểm định, kiểm thử, thử nghiệm,	01	Chiếc		
3	Bình chứa khí hút	đánh giá tình trạng, tính năng, an toàn trang thiết bị như danh mục. (Tham chiếu và thực hiện theo từ 90% trở lên quy trình	02	Chiếc		
4	Hệ thống đường ống khí hút		1267	Mét		

STT	Danh mục	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
5	Hệ thống đường ống dẫn khí nén	kiểm định số 05, 07 năm 2016 của Bộ lao động thương binh xã hội – <i>Chi tiết theo phụ lục đính kèm</i>).	993	Mét		
6	Hệ thống đường ống dẫn khí Oxy		3578	Mét		
7	Kiểm định an toàn nồi hấp, Nồi hơi điện		08	Chiếc		
8	Hệ thống cấp khí oxy dự phòng		01	Chiếc		
9	Bồn chứa oxy		01	Chiếc		
10	Máy ly tâm	Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị.	03	Chiếc		

2. Yêu cầu báo giá đơn vị cung cấp bao gồm chi tiết như sau:

+ Trong bảng chào giá phải ghi rõ: thời gian bảo hành, bảo trì và hậu mãi (nếu có), hiệu lực của báo giá.

+ Bảng chào giá phải ghi rõ nội dung ngoài phong bì để tiện theo dõi.

+ Cung cấp Hồ sơ năng lực bản cứng, Hợp đồng tương tự (nếu có).

Rất mong sự hồi đáp của Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn./.



GIÁM ĐỐC

Chu Đình Năng

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ AN TOÀN

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 02/11/2023 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh)

I.2.1 Tạo lập hành lang an toàn :

Đơn vị kiểm định:

Khoanh vùng khu vực nguy hiểm : bằng dải băng cảnh báo ,biển cảnh báo

Những người không có nhiệm vụ không vào khu vực kiểm định

Chỉ có kiểm định viên, người vận hành, chứng kiến, phục vụ kiểm định và người do kiểm định viên chỉ định mới được vào khu vực kiểm định

- Những người thực hiện trong khu vực này phải tuân thủ: đội mũ,giày, quần áo bảo hộ, đeo dây an toàn khi làm việc trên cao

I.2.2 Các bước triển khai kiểm định

I.2.2.1 Kiểm tra đối chiếu hồ sơ lý lịch thiết bị với thông số kỹ thuật của thiết bị tại hiện trường: nếu không trùng khớp cần trao đổi lại với các bên liên quan để quyết định phương án kiểm định

I.2.2.2 Bình chứa khí nén,Bình khí hút, bồn chứa Ôxy ,nồi hấp, nồi hơi điện(bình sinh hơi) thực hiện theo QTKĐ: 07 - 2016/BLĐTBXH

- Các bước chuẩn bị :

- Đơn vị kiểm định:

- + Khoanh vùng khu vực nguy hiểm : bằng dải băng cảnh báo ,biển cảnh báo

- + Tháo môi chất, làm sạch trong Bình áp lực

- + Tháo các cửa người chui, cửa vệ sinh (nếu có).

- + Chuẩn bị các công việc đảm bảo cho việc xem xét tất cả các bộ phận của Bình áp lực. Cô lập van an toàn và phụ kiện (nếu cần) để thử bền Bình áp lực.

- + Đối với Bình chứa chú ý làm sạch nhất có thể để đảm bảo không ảnh hưởng cho người khi tiến hành công việc kiểm tra, khám nghiệm.

- + Bơm nước hoặc khí vào thử bền Bình áp lực

- + Đưa Bình áp lực về trạng thái vận hành

- + Chuẩn bị điều kiện về nhân lực, vật tư phục vụ kiểm định;

- + Tháo, lắp van an toàn, đồng hồ áp suất

- + Cử kiểm định viên: thống nhất phương án kiểm định với cơ sở, chỉ đạo các nhân lực thực hiện theo đúng quy trình kiểm định,xem xét, tính toán, đánh giá và đưa ra kết quả kiểm định.

- + Thống nhất nội dung biên bản hiện trường và biên bản kiểm định

- + Dán tem thiết bị khi đạt yêu cầu

- Các bước thử nghiệm(thực hiện khi các thông số khám xét đủ điều kiện đưa vào thử nghiệm):

- Thử bền: Đưa nước hoặc khí trơ vào Bình áp lực đến áp suất thử bền

Loại bình	Áp suất làm việc (bar)	Áp suất thử (bar)	Thời gian duy trì (phút)
Các bình có nhiệt độ làm việc của thành đến 200°C. (Trừ bình đúc)	< 5	1,5P _{lv} nhưng không nhỏ hơn 2 bar	5
	≥ 5	1,25 P _{lv} nhưng không nhỏ hơn P _{lv} + 3 bar	5
Các bình đúc	Không phụ thuộc áp suất làm việc	1,5P _{lv} nhưng không nhỏ hơn 3 bar	5

Đánh giá kết quả: Kết quả thử đạt yêu cầu khi :

- Không có hiện tượng nứt;
- Không tìm ra bọt khí, bụi nước, rỉ nước qua các mối hàn, mối nối;
- Không phát hiện có biến dạng;
- Áp suất không giảm khi duy trì ở áp suất thử, nếu do xì hở ở các van, mặt bích... mà áp suất thử giảm không quá 3% trong thời gian duy trì thì cũng coi như việc thử bền đạt yêu cầu.

- Thử kín: Đưa không khí hoặc khí trơ vào Bình áp lực

Chỉ áp dụng khi công nghệ đòi hỏi, các bình làm việc với các môi chất độc hại, dễ cháy nổ hoặc theo yêu cầu của nhà chế tạo

Áp suất, môi chất, thời gian duy trì được quy định tại bảng:

Loại bình	Áp suất thử (bar)	Môi chất thử	Thời gian duy trì (phút)
Các loại bình	P _{lv}	Không khí hoặc khí trơ	Duy trì trong quá trình kiểm tra nhưng không nhỏ hơn 30 phút

Đánh giá kết quả: Thử kín đạt yêu cầu khi:

- Không phát hiện được sự rò rỉ khí;
- Độ sụt áp cho phép trong thời gian duy trì áp suất thử: ≤ 0,5% áp suất thử.
- Thử vận hành: Đưa Bình áp lực vào vận hành

Khi bình làm việc ổn định, tiến hành nâng áp suất để kiểm tra và hiệu chỉnh áp suất làm việc của van an toàn, thực hiện niêm chì van an toàn (trừ bình làm việc với môi chất độc hại, dễ cháy nổ).

Van an toàn có thể hiệu chỉnh và niêm chì không cùng quá trình thử vận hành.

Giá trị hiệu chỉnh van an toàn: Áp suất đặt của van an toàn không vượt quá giá trị dưới đây :

- P_{lv} + 0,5 bar - Khi áp suất làm việc đến 3 bar.

- $P_{lv} + 15\% P_{lv}$ - Khi áp suất làm việc trên 3 bar đến 60 bar.

- $P_{lv} + 10\% P_{lv}$ - Khi áp suất làm việc trên 60 bar.

Đánh giá kết quả: Kết quả đạt yêu cầu khi bình chịu áp lực, các thiết bị phụ trợ và các thiết bị đo lường bảo vệ làm việc bình thường, các thông số làm việc ổn định.

+ Căn chỉnh van an toàn theo đúng Quy trình

+ Áp kế thực hiện đo các mức quy định để kiểm tra sự chính xác

+ Đo kiểm tra tiếp địa an toàn bình

+ Siêu âm chiều dày

+ Siêu âm, thăm thấu, từ tính tìm khuyết tật mối hàn mỗi hàn

I.2.2.3 Đường ống dẫn khí ô xy, khí hút, khí gây mê, khí nén thực hiện theo QTKĐ: 05 - 2016/BLĐTBXH

- Các bước chuẩn bị :

• Đơn vị kiểm định:

+ Khoanh vùng khu vực nguy hiểm : bằng dải băng cảnh báo ,biển cảnh báo

+ Tháo môi chất, làm sạch trong đường ống dẫn khí y tế

+ Tháo các cửa người chui, cửa vệ sinh (nếu có).

+ Chuẩn bị các công việc đảm bảo cho việc xem xét tất cả các bộ phận của hệ thống khí y tế. Cô lập van an toàn và phụ kiện (nếu cần) để thử bền hệ thống khí y tế.

+ Đối với Hệ thống khí y tế chú ý làm sạch nhất có thể để đảm bảo không ảnh hưởng cho người khi tiến hành công việc kiểm tra, khám nghiệm.

+ Bơm nước hoặc khí vào thử bền Hệ thống khí y tế

+ Đưa Hệ thống khí y tế về trạng thái vận hành

+ Chuẩn bị điều kiện về nhân lực, vật tư phục vụ kiểm định;

+ Tháo, lắp van an toàn ,đồng hồ áp suất

+ Cử kiểm định viên : thống nhất phương án kiểm định với cơ sở, chỉ đạo các nhân lực thực hiện theo đúng quy trình kiểm định, xem xét, tính toán, đánh giá và đưa ra kết quả kiểm định

+ Thống nhất nội dung biên bản hiện trường và biên bản kiểm định

+ Dán tem thiết bị khi đạt yêu cầu

- Các bước thử nghiệm (thực hiện khi các thông số khám xét đủ điều kiện đưa vào thử nghiệm) :

• Thử bền: Đưa nước hoặc khí trơ vào Hệ thống khí y tế đến áp suất thử bền

Loại ống	Áp suất thử (bar)	Thời gian duy trì (phút)
Đối với đường ống có các phụ kiện có thể phân hủy như các vật liệu phi kim loại hay có các tạp chất có thể tự bốc cháy	1,5 P_{lv} nhưng không nhỏ hơn 5	10

Đường ống thông thường có áp suất từ 0,7 bar trở lên	1,2 Piv nhưng không nhỏ hơn 5	10
Đường ống chân không	5	10

Đánh giá kết quả : Kết quả thử đạt yêu cầu khi :

- Không có hiện tượng nứt;
- Không tìm ra bọt khí, bụi nước, rỉ nước qua các mối hàn, mối nối;
- Không phát hiện có biến dạng;
- Áp suất không giảm khi duy trì ở áp suất thử.
- Thử kín: Đưa không khí hoặc khí trơ vào Hệ thống khí y tế

Chỉ áp dụng khi công nghệ đòi hỏi, các bình làm việc với các môi chất độc hại, dễ cháy nổ hoặc theo yêu cầu của nhà chế tạo

Áp suất, môi chất, thời gian duy trì được quy định tại bảng:

	Áp suất thử (bar)	Môi chất thử	Thời gian duy trì (phút)
Hệ thống khí y tế(trừ đường chân không)	P _{lv} (áp suất làm việc)	Không khí hoặc khí trơ	Duy trì trong quá trình kiểm tra nhưng không nhỏ hơn 120 phút
Đường ống chân không	Hút chân không đến áp suất làm việc,		ngắt nguồn tạo chân không. Duy trì trong suốt quá trình

Đánh giá kết quả: Thử kín đạt yêu cầu khi:

- Không phát hiện được sự rò rỉ khí;
- Đối với hệ thống đường ống khí nén y tế:
- + Phần trung áp và hạ áp:

Trong thời gian từ 2h đến 24h, áp suất thử kín sụt áp không quá 0,4%/h khi không có ống mềm;

Trong thời gian từ 2h đến 24h, áp suất thử kín sụt áp không quá 0,6%/h khi có ống mềm.

- + Phần cao áp:

Trong thời gian từ 2h đến 24h, áp suất thử kín sụt áp không quá 0,025%/h;

- Đối với đường ống chân không, áp suất thử kín không được tăng quá
- Trong quá trình thử bền, thử kín có thể tiến hành hiệu chỉnh và niêm chì van an toàn.
- Van an toàn có thể được hiệu chỉnh và niêm chì không cùng với quá trình thử bền, thử kín.

- Áp suất mở của van an toàn phụ thuộc vào quá trình công nghệ, trong mọi trường hợp không được vượt quá 1,1 lần áp suất làm việc cho phép của đường ống.

- Thử vận hành: Đưa Hệ thống khí y tế vào thử vận hành

+ Đánh giá kết quả: Kết quả đạt yêu cầu khi bình chịu áp lực, các thiết bị phụ trợ và các thiết bị đo lường bảo vệ làm việc bình thường, các thông số làm việc ổn định.

- + Căn chỉnh van an toàn theo đúng Quy trình
- + Áp kế thực hiện đo các mức quy định để kiểm tra sự chính xác
- + Đo kiểm tra tiếp địa an toàn hệ thống khí y tế
- + Siêu âm chiều dày
- + Siêu âm,thăm thấu, từ tính tìm khuyết tật mối hàn mối hàn

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 02/11/2023 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Đông Anh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Đông Anh, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1						
2						
...						
Tổng cộng:						

(Báo giá trên đã bao gồm đầy đủ chi phí, lệ phí và thuế VAT theo quy định)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày...tháng....năm....[ghi ngày....tháng....năm....kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)